

Hiệp Hòa, ngày 30 tháng 06 năm 2022

Số: 30/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay T sản.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 06 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Đỗ Cao T, sinh năm 1953

Địa chỉ: Thôn T, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: ông Đỗ Văn T, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn T, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Triệu A, sinh năm 1973

Bà Tạ Thị L, sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự cùng thỏa thuận và thống nhất: Vợ chồng ông Đỗ Văn T và bà Triệu A có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho vợ chồng ông Đỗ Cao T và bà Tạ Thị L số tiền nợ 340.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi triệu đồng).

Trường hợp quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vợ chồng ông T, bà An không thực hiện trả tiền nợ cho vợ chồng ông T, bà L thì vợ chồng ông T, bà L có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án, đề nghị Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa buộc vợ chồng ông Đỗ Văn T và bà Triệu A phải thanh toán cho vợ chồng ông T, bà L số tiền 340.000.000 đồng. Đồng thời, kể từ ngày ông T, bà L có đơn thi hành án cho đến khi thi hành án xong thì ông T, bà An phải chịu lãi suất chậm thi hành án là 10%/năm/số tiền chưa thanh toán còn lại.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 12; Điều 26 Nghị Quyết

326/2016/TBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xác định: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho Ông Đỗ Cao T và bà Tạ Thị L. Ông Đỗ Văn T và bà Triệu A phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.250.000đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H. Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS H. Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hương Lan